

Số: 2825 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 449/TTr-SNV ngày 07/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, đã được Đại hội đại biểu lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa, thông qua ngày 21/6/2020, bao gồm 07 chương, 24 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Chủ tịch Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Quyền

ĐIỀU LỆ

Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Tên gọi**

1. Tên tiếng việt: Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
2. Tên viết tắt: CLB.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Câu lạc bộ) là tổ chức xã hội tự nguyện của các cán bộ nguyên là Thị ủy viên, Thành ủy viên; nguyên trưởng phòng, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể thành phố; nguyên phó các ban đảng thành phố; nguyên Bí thư đảng ủy, Chủ tịch HĐND và UBND các phường, xã qua các thời kỳ đã nghỉ hưu, hiện đang cư trú trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tự nguyện tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, tuân theo quy định của pháp luật.

2. Mục đích hoạt động của Câu lạc bộ là nhằm đáp ứng nhu cầu giao lưu tình cảm; tiếp cận thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố, tăng cường công tác chính trị, tư tưởng; giữ gìn và phát huy bản chất tốt đẹp của người cán bộ đảng viên; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, nâng cao sức khỏe và đời sống tinh thần cho hội viên với phương châm “Sống vui, sống khỏe, sống có trách nhiệm cao với gia đình và xã hội” để tiếp tục đóng góp kinh nghiệm, trí tuệ vào sự đoàn kết, ổn định, phát triển quê hương, đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Câu lạc bộ có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Câu lạc bộ được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

2. Trụ sở của Câu lạc bộ đặt tại: thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Câu lạc bộ hoạt động trên phạm vi thành phố Thanh Hóa.

2. Lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ là giao lưu tình cảm, tiếp cận thông tin về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí.

3. Câu lạc bộ chịu sự quản lý nhà nước của UBND thành phố Thanh Hóa và các sở, ngành có liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền, thông tin về mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.
2. Đại diện cho các hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Câu lạc bộ.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Câu lạc bộ và các hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ.
4. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Câu lạc bộ.
5. Phổ biến, thông tin kiến thức về mọi mặt cho các hội viên theo quy định của pháp luật, trong khả năng cho phép.
6. Được gây quỹ Câu lạc bộ trên cơ sở đóng góp của hội viên và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
7. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức hoạt động của Câu lạc bộ; tổ chức hoạt động theo Điều lệ Câu lạc bộ đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Câu lạc bộ để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Câu lạc bộ; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Câu

lạc bộ nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ, góp phần xây dựng và phát triển thành phố Thanh Hóa.

3. Tổ chức thông tin về thời sự, chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố, tỉnh, trong nước, khu vực và trên thế giới. Hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Câu lạc bộ; tham gia tích cực vào các hoạt động, các phong trào ở khu dân cư, phường, xã và thành phố, làm tròn trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân.

4. Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của hội viên, dư luận xã hội trên địa bàn và phản ánh với cấp ủy, chính quyền thành phố khi có yêu cầu; kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các vấn đề hoạt động có liên quan của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật; tham gia ý kiến với Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thuộc các lĩnh vực trên địa bàn thành phố khi có yêu cầu của cấp ủy, chính quyền.

5. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí theo yêu cầu của hội viên; tham quan, du lịch, giao lưu với các Câu lạc bộ bạn (nếu có) trong khả năng, phù hợp với điều kiện của Câu lạc bộ.

6. Quản lý sử dụng các nguồn kinh phí của Câu lạc bộ theo đúng quy định của pháp luật.

7. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

8. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Câu lạc bộ.

9. Hàng năm báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Câu lạc bộ gồm: Các đồng chí nguyên Thị ủy viên, Thành ủy viên; nguyên trưởng phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể thành phố; nguyên phó các ban đảng thành phố; nguyên Bí thư đảng ủy, Chủ tịch HĐND và UBND các phường, xã qua các thời kỳ đã nghỉ hưu, hiện đang cư trú trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này, có thể trở thành hội viên chính thức của Câu lạc bộ.

2. Tiêu chuẩn hội viên:

a) Không vi phạm pháp luật, không mắc sai phạm, khuyết điểm đến mức bị kỷ luật từ cách chức trở lên.

b) Thừa nhận và cam kết thực hiện đúng Điều lệ Câu lạc bộ.

c) Có đủ sức khỏe để chủ động tham gia sinh hoạt.

d) Tự nguyện đăng ký tham gia Câu lạc bộ.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Câu lạc bộ cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ, được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu Lạc bộ.

2. Được dự Đại hội, tham gia thảo luận, quyết định chủ trương công tác của Câu lạc bộ; được ứng cử, bầu cử vào Ban Chủ nhiệm, Ban kiểm tra của Câu lạc bộ; được giới thiệu hội viên mới.

3. Được Câu Lạc bộ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

4. Được biểu dương, khen thưởng khi có thành tích theo quy định của Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

5. Được cấp thẻ hội viên.

6. Được ra khỏi hội viên Câu lạc bộ khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của địa phương nơi cư trú; chấp hành Điều lệ, quy định của Câu lạc bộ.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Câu lạc bộ; đoàn kết, hợp tác để xây dựng Câu lạc bộ vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Câu lạc bộ, không được nhân danh Câu Lạc bộ trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được Chủ nhiệm Câu lạc bộ phân công bằng văn bản.

4. Gương mẫu thực hiện và vận động gia đình thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, quy ước của khu dân cư nơi cư trú.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Câu lạc bộ.

6. Đóng hội phí Câu lạc bộ đầy đủ, đúng hạn và tham gia xây dựng quỹ của Câu lạc bộ.

7. Khi di chuyển chỗ ở ra ngoài thành phố hoặc không tham gia sinh hoạt phải báo cáo với Tổ Trưởng và Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên, thủ tục xin ra Câu lạc bộ

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên:

a) Thủ tục: Người đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 8 Điều lệ này tự nguyện viết đơn tham gia theo mẫu quy định của Câu lạc bộ và nộp cho Tổ Trưởng.

b) Thẩm quyền: Căn cứ vào các quy định, Tổ trưởng có ý kiến xác nhận, đề nghị Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ. Ban Chủ nhiệm họp xem xét quyết định và thông báo bằng văn bản cho tổ và cá nhân xin tham gia Câu lạc bộ.

c) Trên cơ sở thông báo của Ban Chủ nhiệm, Tổ trưởng tổ chức hội nghị tổ thông báo việc hội viên mới gia nhập Câu lạc bộ.

2. Thủ tục, thẩm quyền xin ra Câu lạc bộ:

Hội viên do chuyển đi nơi khác, do sức khỏe hoặc vì lý do khác không tham gia Câu lạc bộ thì viết đơn nêu rõ lý do gửi Tổ trưởng. Tổ xem xét và đề nghị Ban Chủ nhiệm, Ban Chủ nhiệm họp xem xét quyết định và thông báo việc không tham gia Câu lạc bộ tới tổ và hội viên đó.

Chương IV TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Câu lạc bộ

1. Đại hội.
2. Ban Chủ nhiệm.
3. Ban Thường trực.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, tổ chuyên môn.
6. Các tổ trực thuộc Câu lạc bộ.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Câu lạc bộ là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 (năm) một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Câu lạc bộ.

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Câu lạc bộ (nếu có).

c) Thảo luận góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chủ nhiệm và báo cáo tài chính của Câu lạc bộ.

d) Bầu Ban Chủ nhiệm và Ban Kiểm tra.

đ) Các nội dung khác (nếu có).

e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội.

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chủ nhiệm

1. Ban Chủ nhiệm do Đại hội bầu trong số hội viên của Câu lạc bộ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chủ nhiệm do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chủ nhiệm cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chủ nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội, Điều lệ Câu lạc bộ, lãnh đạo mọi hoạt động của Câu lạc bộ giữa hai kỳ Đại hội.

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội.

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Câu lạc bộ.

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Câu lạc bộ. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm; quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ; quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Câu lạc bộ; quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Câu lạc bộ phù hợp với quy định của Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, ủy viên Ban Thường trực; bầu bổ sung ủy viên Ban Chủ nhiệm, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chủ nhiệm bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chủ nhiệm đã được Đại hội quyết định.

e) Xem xét quyết định kết nạp hội viên hoặc cho hội viên rút khỏi Câu lạc bộ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chủ nhiệm:

a) Ban Chủ nhiệm hoạt động theo quy chế của Ban Chủ nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

b) Ban Chủ nhiệm mỗi năm họp 4 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường trực hoặc trên một nửa tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm.

c) Các cuộc họp của Ban Chủ nhiệm là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Chủ nhiệm tham gia dự họp. Ban Chủ nhiệm có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chủ nhiệm quyết định.

d) Các Nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chủ nhiệm dự họp biểu quyết tán thành. Trong

trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

Điều 15. Ban Thường trực

1. Ban Thường trực Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số các ủy viên Ban Chủ nhiệm; Ban Thường trực gồm: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường trực do Ban Chủ nhiệm quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường trực cùng với nhiệm kỳ Ban Chủ nhiệm.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực:

a) Giúp Ban Chủ nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Câu lạc bộ, tổ chức thực hiện Nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm, lãnh đạo hoạt động của Câu lạc bộ giữa 2 kỳ họp Ban Chủ nhiệm.

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chủ nhiệm.

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ theo Nghị quyết của Ban Chủ nhiệm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường trực:

a) Ban Thường trực hoạt động theo Quy chế do Ban Chủ nhiệm ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

b) Ban Thường trực mỗi tháng họp 1 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ nhiệm hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường trực.

c) Các cuộc họp của Ban Thường trực là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường trực tham dự họp. Ban Thường trực có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường trực quyết định.

d) Các Nghị quyết, quyết định của Ban Thường trực được thông qua khi có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Thường trực dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ nhiệm.

Điều 16. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Câu lạc bộ, Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực, các quy chế của Câu lạc bộ, trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Câu lạc bộ và hội viên.

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Câu lạc bộ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra:

Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chủ nhiệm ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 17. Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm

1. Chủ nhiệm Câu Lạc bộ là người đại diện pháp nhân của Câu lạc bộ trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Câu lạc bộ. Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số ủy viên Ban Chủ nhiệm. Tiêu chuẩn Chủ nhiệm do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Câu lạc bộ:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực.

b) Chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Câu lạc bộ, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Câu lạc bộ, trước Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực về mọi hoạt động của Câu lạc bộ; chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của Điều lệ, Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực Câu lạc bộ.

c) Chuẩn bị nội dung và chủ trì các phiên họp của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực và các đơn vị trực thuộc Câu lạc bộ.

d) Thay mặt Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực ký các văn bản của Câu lạc bộ.

đ) Khi Chủ nhiệm vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành công việc của Câu lạc bộ được Chủ nhiệm ủy quyền cho 01 Phó Chủ nhiệm.

3. Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số các ủy viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ. Tiêu chuẩn Phó Chủ nhiệm do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

a) Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ chỉ đạo, điều hành công tác của Câu lạc bộ theo sự phân công của Chủ nhiệm Câu lạc bộ; chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm Câu lạc bộ và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ nhiệm Câu lạc bộ phân công hoặc ủy quyền.

b) Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực Câu lạc bộ phù hợp với Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

Điều 18. Văn phòng, các ban chuyên môn và các tổ trực thuộc Câu lạc bộ.

1. Văn phòng Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm phân công một đồng chí ủy viên Ban Chủ nhiệm phụ trách. Văn phòng Câu lạc bộ có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Giúp Ban Chủ nhiệm tổng hợp tình hình, nắm bắt thông tin điều hành công việc thường xuyên của Câu lạc bộ theo yêu cầu của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực và Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

b) Quản lý hồ sơ, tài liệu của Câu lạc bộ.

c) Soạn thảo các báo cáo định kỳ, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực; làm thư ký các kỳ họp của Ban Chủ nhiệm, Ban thường trực của Câu lạc bộ.

d) Quản lý danh sách hội viên, theo dõi công tác phát triển hội viên mới, hội viên xin ra Câu lạc bộ; công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật.

2. Các Ban chuyên môn:

a) Ban văn thể: Giúp Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực tổ chức và chỉ đạo các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sáng tác thơ ca, thể dục thể thao.

b) Ban Thông tin tuyên truyền, tham quan du lịch: Giúp Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực nắm bắt dư luận xã hội, tâm tư nguyện vọng của hội viên; tổ chức thông tin thời sự và các chuyên đề theo định kỳ đến hội viên; tổ chức tham quan, du lịch, giao lưu học tập điển hình tiên tiến trong và ngoài thành phố khi có điều kiện và phù hợp với thực tế của Câu lạc bộ.

c) Ban Tài chính, tài sản, nghĩa tình: Giúp Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực trực tiếp quản lý tài chính, tài sản, quản lý thu, chi quỹ của Câu lạc bộ; vận động tài trợ, ủng hộ cho hoạt động của Câu lạc bộ; thực hiện chế độ thăm hỏi hội viên, chế độ mừng thọ, chúc thọ, chế độ phúng viếng.

3. Các tổ trực thuộc Câu lạc bộ: Căn cứ vào địa bàn hội viên cư trú và số lượng hội viên được phân chia thành các tổ theo phường, xã hoặc liên phường, xã.

a) Mỗi tổ có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó do Ban Chủ nhiệm giới thiệu, tổ hiệp thương thống nhất bầu bằng hình thức biểu quyết giơ tay.

b) Tổ Trưởng phụ trách chung, giữ mối liên hệ thường xuyên với Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực Câu lạc bộ, với cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa bàn tổ sinh hoạt, cư trú.

c) Tổ Phó được phân công phụ trách các lĩnh vực cụ thể, cùng với Tổ Trưởng chỉ đạo, điều hành các công việc theo Điều lệ, nhiệm vụ của Câu lạc bộ và theo chức năng, nhiệm vụ của tổ.

d) Tổ là nơi động viên trực tiếp hội viên thực hiện tốt Điều lệ Câu lạc bộ, gương mẫu và tích cực tham gia tốt các phong trào, các cuộc vận động, xây dựng và phát triển ở nơi cư trú.

đ) Tổ trực tiếp thực hiện chế độ thăm hỏi, giao lưu tình cảm, động viên về vật chất và tinh thần cho hội viên.

e) Thực hiện chế độ sinh hoạt thường kỳ 3 tháng 1 lần; sơ kết và tổng kết vào 6 tháng đầu năm và cuối năm.

g) Kinh phí hoạt động của tổ theo hướng dẫn của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

Chương V **TÀI SẢN, TÀI CHÍNH**

Điều 19. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ

1. Tài chính của Câu lạc bộ:

a) Nguồn thu của Câu lạc bộ:

- Lệ phí gia nhập Câu lạc bộ, Hội phí hàng năm của hội viên.
- Thu từ các hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.
- Tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Câu lạc bộ:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ.
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Câu lạc bộ theo quy định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ phù hợp với quy định của pháp luật.
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chủ nhiệm.

2. Tài sản của Câu lạc bộ gồm: Nơi làm việc, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Câu lạc bộ do các tổ chức, cá nhân hiến, tặng tài trợ theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ

1. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Câu lạc bộ.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm và phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.

Chương VI **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

Điều 21. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị trực thuộc Câu lạc bộ, hội viên có thành tích xuất sắc được Câu lạc bộ khen thưởng hoặc được Câu lạc bộ đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 22. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ, hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế của Câu lạc bộ thì bị xem xét thi hành kỷ luật; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm xử lý kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo hoặc bị khai trừ ra khỏi Câu lạc bộ.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

**Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Chỉ có Đại hội Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Câu lạc bộ phải được 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và phải được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt mới có giá trị.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Câu lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ký quyết định phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Câu lạc bộ, Ban Chủ nhiệm Câu Lạc bộ hưu trí Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.